

Số: /KH-UBND

Ngã Năm, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Ngã Năm năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 11/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng năm 2025.

Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Ngã Năm năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung giải quyết các nhiệm vụ còn tồn đọng trong năm 2024; tổ chức quán triệt, triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 trong năm 2025; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cấp ủy, các đơn vị, địa phương trong công tác triển khai thực hiện.

2. Người đứng đầu các phòng, ngành, xã, phường phải thực sự quyết tâm cao, hành động nỗ lực và có cam kết cụ thể đối với từng nhiệm vụ được giao, lựa chọn nhân lực thực hiện có hiệu quả, chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai trong năm 2025 theo hướng “*rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm*”, gắn trách nhiệm của người đứng đầu từng đơn vị. Từng thủ trưởng đơn vị phải nêu gương đi đầu, tiên phong trong nhận thức, đổi mới tư duy, phương pháp luận về chuyển đổi số; xác định mục tiêu, nhiệm vụ, chỉ đạo quyết liệt, khẩn trương giải quyết dứt điểm những nhiệm vụ chậm tiến độ trong các năm trước; thường xuyên giao ban, kiểm tra để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn theo nguyên tắc “*lãnh đạo từ trên xuống nhưng tổ chức thực hiện, tháo gỡ vướng mắc phải từ dưới lên*”.

3. Xác định cụ thể các nội dung công việc, công tác phối hợp, trách nhiệm của các phòng, ngành, xã, phường và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện Đề án 06. Phát huy tính chủ động, quyết liệt của các phòng, ngành, các đơn vị, xã, phường trong việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06 để mang lại nhiều giá trị có tính chất định lượng cụ thể hơn nữa cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn thị xã.

4. Đảm bảo các điều kiện về pháp lý, dữ liệu, hạ tầng công nghệ, nguồn lực, an ninh, an toàn thông tin phục vụ thực hiện Đề án 06 và Đề án Trung tâm dữ liệu quốc gia theo đúng quy định và hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương.

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM

1. Hoàn thiện thể chế

(1) Tham mưu UBND thị xã tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Dữ liệu thuộc phạm vi, lĩnh vực, địa bàn quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Dữ liệu và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành có liên quan.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Tư pháp.

+ Thời gian hoàn thành: Trước ngày 28/6/2025.

(2) Tham mưu rà soát, đề nghị điều chỉnh các quy trình nội bộ để đáp ứng các quy định của Luật Giao dịch điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; sớm đề nghị có phương án cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

(3) Phối hợp tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách thu phí “0 đồng” đối với việc thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến thuộc phạm vi giải quyết của địa phương.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính.

+ Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

2. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến

(1) Triển khai thực hiện 100% các dịch vụ công theo Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 28/02/2024 Thủ tướng Chính phủ thuộc thẩm quyền của địa phương ngay sau khi Bộ, ngành Trung ương có hướng dẫn triển khai thực hiện.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

+ Thời gian hoàn thành: Ngay sau khi Bộ, ngành Trung ương có hướng dẫn triển khai thực hiện.

(2) Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ

tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021, gắn việc số hóa với việc thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; không yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

- + Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thị xã.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị xem kết quả đánh giá Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thị xã.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

(4) Đảm bảo 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, hiệu quả; 100% thủ tục hành chính không bị giới hạn địa giới hành chính.

- + Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thị xã.
- + Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

(5) Đối với người nước ngoài sinh sống, làm việc tại Việt Nam, yêu cầu tổ chức thực hiện đảm bảo 100% thủ tục hành chính của người nước ngoài tại Việt Nam cung cấp dịch vụ công trực tuyến khi có hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương.

- + Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thị xã.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

(6) Rà soát thủ tục hành chính, đề xuất tái cấu trúc quy trình để cắt giảm, không yêu cầu người dân phải đính kèm giấy tờ khi dữ liệu đã được số hóa; trước mắt ưu tiên đối với dữ liệu đất đai đã được số hóa, nghiên cứu đưa vào tái sử dụng dữ liệu đất đai đã được số hóa, phục vụ cắt giảm các thủ tục hành chính về cư trú như giải pháp tỉnh Bình Dương, tỉnh Đồng Nai đã triển khai trong thời gian vừa qua, trên tinh thần đơn vị cấp huyện, cấp xã nào đã hoàn thành số hóa thì đưa vào sử dụng ngay.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.
- + Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Thời gian hoàn thành: Quý II/2025.

(7) Đối với những địa phương đã hoàn thành số hóa dữ liệu đất đai khẩn trương đồng bộ dữ liệu về Bộ Tài nguyên và Môi trường phục vụ làm sạch với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đưa vào sử dụng ngay, liên thông giải quyết thủ tục hành chính giữa cơ quan công chứng - Văn phòng Đăng ký đất đai - Thuế, cắt giảm giấy tờ và thực hiện nộp thuế.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Nông nghiệp và Môi trường.

+ Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(8) Tham mưu phối hợp kết nối, làm sạch, đồng bộ dữ liệu hộ tịch đã số hóa với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

(9) Nghiên cứu giải pháp triển khai thực hiện giải quyết thủ tục hành chính phi địa giới hành chính, người dân chỉ cần đến bộ phận tiếp dân gần nhất để nộp hồ sơ giao dịch các thủ tục hành chính.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 6/2025.

3. Nhóm tiện ích phục vụ phát triển kinh tế - xã hội

(1) Tiếp tục triển khai thúc đẩy cấp tài khoản an sinh xã hội cho các đối tượng hưởng chính sách chưa có tài khoản. Chỉ đạo chi trả trợ cấp an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho 100% người dân đã có tài khoản.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ, Văn phòng HĐND và UBND thị xã.

+ Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Thúc đẩy việc thanh toán, chi trả không dùng tiền mặt trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Đẩy mạnh triển khai thu thuế hộ gia đình phục vụ quản lý kinh tế (theo kinh nghiệm của thành phố Hà Nội đã triển khai)

+ Đơn vị chủ trì: Đội Thuế liên huyện Thanh Trì, Chi cục Thuế Khu vực XVIII.

- + Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(4) Rà soát, đánh giá kết quả triển khai các Mô hình Đề án 06 trên địa bàn thị xã; tham mưu, đề xuất nhân rộng những mô hình mang lại hiệu quả, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- + Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Đơn vị phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND thị xã.
- + Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Duy trì thực hiện hiệu quả 14 nhiệm vụ đang được thúc đẩy triển khai trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- + Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Thời gian hoàn thành: Theo lộ trình từng nhiệm vụ tại Công văn số 44/UBND-NC ngày 07/01/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

(6) Triển khai giải pháp định danh địa điểm, đánh số nhà theo Thông tư số 08/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 của Bộ Xây dựng.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.
- + Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

4. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số

(1) Phấn đấu 100% doanh nghiệp, hợp tác xã, 100% cơ quan Công an và 50% các cơ quan, tổ chức khác có trụ sở chính trên địa bàn thị xã được thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh điện tử.

- + Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch.
- + Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường.
- + Thời gian hoàn thành: Ngày 30/10/2025.

(2) Tiếp tục triển khai các nhóm tiện ích được cung cấp trên VNeID theo lộ trình của Bộ Công an: Dịch vụ công (lưu trú, tin báo tố giác tội phạm, tạm trú..); tích hợp các giấy tờ cá nhân của công dân (Giấy phép lái xe, đăng ký xe, bảo hiểm y tế.); Sổ sức khỏe điện tử; an sinh xã hội; tiện ích loa phường (thông báo tình hình, chế độ, chính sách của Chính phủ, cơ quan Nhà nước.)

- + Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.
- + Thời gian hoàn thành: Thường xuyên.

5. Hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung, làm giàu dữ liệu dân cư

(1) Phối hợp cung cấp thông tin, rà soát, làm sạch các dữ liệu án tích, xóa án tích, phục vụ cấp Phiếu lý lịch tư pháp qua VNeID.

- + Đơn vị chủ trì: UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đăng ký cấp tài khoản định danh tổ chức, phần đầu đạt chỉ tiêu 80% số lượng doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đang hoạt động trên địa bàn thị xã được cấp tài khoản định danh tổ chức.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch.

+ Đơn vị phối hợp: UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Đến ngày 30/6/2025.

(3) Rà soát, cập nhật thông tin, làm sạch dữ liệu doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Công văn số 9582/BKHĐT-ĐKKD ngày 21/11/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch.

+ Thời gian hoàn thành: Hoàn thành trước ngày 30/6/2025 và duy trì thực hiện thường xuyên.

(4) Duy trì rà soát, cập nhật, bổ sung, làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành, dữ liệu các hội, đoàn thể...; đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống”, phục vụ kết nối, chia sẻ theo lộ trình Đề án 06.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(5) Đẩy nhanh kết nối và chia sẻ dữ liệu quan trọng trong các lĩnh vực như dân cư, tư pháp, giáo dục, ngân hàng, thuế, bảo hiểm, doanh nghiệp, đất đai, phương tiện.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

6. Đảm bảo an ninh, an toàn thông tin

Tiếp tục rà soát, nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại Công văn số 1552/BTTTT-THH ngày 26/4/2022 và Công văn số 708/BTTTT-CATTT ngày 02/3/2024 của Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ); duy trì việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin trong kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin thị xã.

- Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

- Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

7. Công tác tuyên truyền

(1) Đẩy mạnh đổi mới các nội dung, hoạt động tuyên truyền về những lợi ích mà Đề án 06/CP mang lại cho người dân và doanh nghiệp; những tiện ích trong việc giải quyết hồ sơ qua cổng dịch vụ công trực tuyến.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Tuyên truyền, giáo dục về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

+ Đơn vị chủ trì: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

8. Đảm bảo nguồn lực

(1) Phối hợp thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin và các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Tháng 12/2025.

(2) Phối hợp tổ chức đào tạo và bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ.

+ Đơn vị phối hợp: Phòng Văn hóa, Khoa học và Thông tin và các đơn vị có liên quan.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(3) Tham mưu bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Đề án 06 theo đúng quy định của pháp luật, theo khả năng cân đối của ngân sách địa phương và theo các quy định về phân cấp ngân sách hiện hành.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Tài chính - Kế hoạch.

+ Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Năm 2025.

9. Công tác kiểm tra, đôn đốc

(1) Tăng cường kiểm tra công vụ đối với cơ quan, đơn vị và lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, trong đó chú trọng kiểm tra việc triển khai thực hiện Đề án 06 tại địa phương trong năm 2025, đánh giá trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện Đề án 06; đề xuất cơ quan có thẩm quyền biểu dương các điển hình tiên tiến có thành tích trong hoạt động công vụ, phát hiện xử lý vi phạm hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các cá nhân

thiếu trách nhiệm, gây cản trở, khó khăn, phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

+ Đơn vị chủ trì: Phòng Nội vụ.

+ Đơn vị phối hợp: Các ban, phòng ngành thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

(2) Định kỳ cập nhật kết quả triển khai, kết luận các cuộc họp giao ban vào phần mềm Đề án 06

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã; UBND các xã, phường.

+ Thời gian hoàn thành: Thực hiện thường xuyên.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các ban, phòng, ngành có liên quan và UBND các xã, phường xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ được phân công, đồng thời gửi kế hoạch về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã.

2. Định kỳ hằng tháng (*trước ngày 10 của tháng*), hằng quý (*trước ngày 10 tháng cuối quý*), 6 tháng (*trước ngày 10/6*), 01 năm (*trước ngày 10/12*) báo cáo kết quả về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã để tổng hợp, báo cáo Tổ công tác triển khai Đề án 06 tỉnh.

3. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thị xã chủ trì theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, xã, phường thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, tham mưu UBND thị xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án 06 trên địa bàn thị xã theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn thị xã Ngã Năm năm 2025./.

Nơi nhận:

- Tổ Công tác Đề án 06 tỉnh (PC06 Công an tỉnh);
- TT. Thị ủy;
- TT. HĐND thị xã;
- TT. UBND thị xã;
- Các ban, phòng, ngành thị xã;
- Thành viên Tổ công tác Đề án 06 thị xã;
- Điện lực thị xã;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Kim Thái Phong